| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| *Số:* **14** /2017/QĐST-DS | *Thái Nguyên, ngày 06 tháng 7 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 357, Điều 463, 466, khoản 2 Điều 468, Điều 470 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày **28** tháng **6** năm **2017** về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 69/2018/TLST - DS ngày 26 tháng 6 năm 2018**.**

## XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thỏa thuận giữa:**

**Nguyên đơn**: Ông Đàm Anh T, sinh năm 1948;

Địa chỉ: Xóm S. T, xã Q. T, thành phố T.N, tỉnh Thái Nguyên.

**Bị đơn**: Ông Nguyễn Tiến M, sinh năm 1952;

Địa chỉ: Xóm Y, xã S. C, thành phố T. N, tỉnh Thái Nguyên.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Nguyễn Tiến M có trách nhiệm trả ông Đàm Anh T số tiền gốc đã vay là 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng).

Về lãi xuất: Ông T không yêu cầu ông M phải trả.

Phương thức thanh toán: Ông M có trách nhiệm trả ông T số tiền trên trong thời hạn 03 tháng, mỗi tháng 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) tính từ ngày 10/7/2018.

Về lãi chậm trả: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, ông T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông M không tự nguyện thi hành số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

**Về án phí:** Ông M tự nguyện nộp 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Hoàn trả ông T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006503 ngày 26/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án.

**Nơi nhận:**
- *TANDTTN;*
- *Chi cục THADSTPTN;*
- *VKSNDTPTN;*
- *Các ĐS;*
- *Lưu: HS.*

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Thu Hà**